TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 09/8/2022
V/v tranh chấp: "*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thơ

Các Thẩm phán: 1/Ông Huỳnh Văn Ngoan;

2/ Bà Lưu Thị Thu Thủy.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang:* Ông Võ Trung Hiếu - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 9 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 31/2022/TLPT-HNGĐ ngày 12/7/2022 về việc tranh chấp: "*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con"*.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 271/2022/HNGĐ-ST ngày 27/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2022/QĐ-PT ngày 22 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Ngô Thị Thanh T,** sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 7, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh **Võ Hoài N,** sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 1, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Người kháng cáo: Nguyên đơn chị Ngô Thị Thanh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm:

Nguyên đơn chị Ngô Thị Thanh T trình bày:

Trước đây, chị và anh N là vợ chồng, nhưng đã ly hôn theo Quyết định số 182/QĐST-HNGĐ ngày 05/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành,

tỉnh Tiền Giang. Khi ly hôn anh N là người được trực tiếp nuôi con chung là cháu Võ Gia H sinh ngày 15/3/2014, chị không cấp dưỡng nuôi con. Nhưng từ lúc ly hôn cho đến nay anh Võ Hoài N nhiều lần không cho chị rước con về nhà. Khi chị đến nhà anh N thăm con thì anh N và gia đình ngăn cản không cho chị gặp con, anh N dùng những lời lẽ xúc phạm danh dự, nhân phẩm chị. Những lần như vậy chị có báo chính quyền địa phương và có lặp biên bản xác nhận cho chị về việc anh N ngăn cản chị thăm, chăm sóc con. Năm 2020, chị nộp đơn cho Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đề nghị thay đổi quyền nuôi con, sau đó anh N có cho chị rước con vài lần nên chị rút lại đơn. Tuy nhiên, sau khi rút đơn anh N không cho chị thăm, chăm sóc con.

Hiện tại, chị làm công nhân thu nhập từ 8.000.000 đồng đến 9.000.000đ/tháng. Ngoài ra, chị còn có khoản tiền gửi ngân hàng 200.000.000 đồng, chị sống cùng mẹ ruột cuộc sống ổn định có đủ điều kiện nuôi con.

Nay chị yêu cầu thay đổi người nuôi con chung Võ Gia H, sinh ngày 15/3/2014 từ anh Võ Hoài N sang chị và yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Bị đơn anh Võ Hoài N trình bày:

Anh không đồng ý với yêu cầu của chị T về thay đổi người nuôi con vì chị T chăm sóc con không tốt, cháu H không đồng ý về sống với chị T. Anh không có ngăn cản chị T thăm con như chị T trình bày, việc chị T nói anh ngăn cản không cho gặp con là do trong thời gian dịch bệnh, chị T đi làm công nhân, tiếp xúc nhiều người nên anh có không cho chị T gặp cháu H. Ngoài ra, chị Trúc còn lợi dụng việc thăm con tới nhà anh chửi bới, nói những lời lẽ xúc phạm danh dự anh. Mỗi lần chị T về thăm con thì dẫn theo chồng mới về đe dọa anh. Tuy nhiên, anh không báo chính quyền địa phương. Việc chị T tố cáo anh ngăn cản việc thăm, chăm sóc con với chính quyền địa phương thì anh không biết. Hiện tại, anh làm nghề nhà trọ, kinh doanh mặt bằng thu nhập mỗi tháng khoảng 15.000.000 đồng. Ngoài ra, anh còn môi giới kinh doanh bất đồng sản tại nhà thu nhập mỗi vụ khoảng 50 triệu đến 100 triệu đồng, tuy nhiên lâu lâu mới được 1 lần.

Nay yêu cầu của chị T anh không đồng ý, vì chị T chăm sóc con không tốt, cháu H không đồng ý về sống với chị T. Mục đích chị T yêu cầu thay đổi quyền nuôi con là vì tiền bạc. Nay anh cam kết vẫn tạo điều kiện cho chị T thăm con.

* Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 271/2022/HNGĐ-ST ngày 27/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật tố tụng dân

sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Thanh T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Võ Gia H, sinh ngày 15/3/2014 từ anh Võ Hoài N là người trực tiếp nuôi dưỡng sang chị Ngô Thị Thanh T là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 11/5/2022, nguyên đơn chị Ngô Thị Thanh T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giao cháu Võ Gia H cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và buộc anh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là giao cháu Võ Gia H cho chị nuôi dưỡng và buộc anh N cấp dưỡng nuôi con 01 tháng 3.000.000 đồng. Anh N không đồng ý theo yêu cầu của chị T. Hai bên đương sự không thỏa thuận được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm: Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử phúc thẩm tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp: Chị Ngô Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu anh Võ Hoài N giao cháu Võ Gia H sinh ngày 15/3/2014 cho chị nuôi dưỡng và yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con 01 tháng 3.000.000 đồng nên xác định quan hệ tranh chấp: *"Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con"* theo qui định tại điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung kháng cáo, xét thấy:

Theo quyết định thuận công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 182/QĐST-HNGĐ ngày 05/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang thì anh Võ Hoài N là người trược tiếp nuôi con chung Võ Gia H, sinh ngày 15/3/2014, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Nhưng từ đó đến nay chị T đã nhiều lần đến nhà anh N thăm con thì thì bị gia đình anh N ngăn cản, không cho gặp, anh N dùng những lời lẽ xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị, chị có báo chính quyền địa phương và có lập biên bản xác nhận. Hiện tại, chị đã có thu nhập ổn định, đủ điêù kiện để nuôi con. Còn anh N không đồng ý theo yêu cầu của chị T.

Xét yêu cầu kháng cáo của chị T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ lúc chị T và anh N ly hôn, cháu H sống với anh N được anh N chăm sóc tốt. Xét về điều kiện kinh tế và thời gian thì anh N vẫn đảm bảo để chăm sóc cháu H. Hiện nay cháu H đã 8 tuổi, qua nghe ý kiến của cháu H thì cháu có nguyện vọng được tiếp tục sống với anh N, không muốn về sống với mẹ. Anh N cũng đã cam kết tạo mọi điều kiện để chị T được thăm nom chăm sóc con chung. Để đảm bảo sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của cháu H, cũng như không làm thay đổi về điều kiện môi trường sống thì cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của chị T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con là có cơ sở. Do đó hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

[4]. Về án phí: Chị T phải chịu án phí phúc thẩm theo qui định.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định trên nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

1/- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Ngô Thị Thanh T.

Giữ nguyên bản án Hôn nhân sơ thẩm số thẩm số 271/2022/HNGĐ-ST ngày 27/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Thanh T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Võ Gia H, sinh ngày 15/3/2014 từ anh Võ Hoài N là người trực tiếp nuôi dưỡng sang chị Ngô Thị Thanh T là người trực tiếp nuôi dưỡng.

2. Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003612 ngày 19/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, xem như thi hành xong án phí sơ thẩm.

Chị Trúc phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0020427 ngày 17/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, xem như thi hành xong án phí phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS h Châu Thành ;
- Tòa án ND h Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn..

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thơ